

SỞ NN VÀ PTNT TỈNH BÌNH ĐỊNH  
**CHI CỤC KIỂM LÂM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / CCKL-TCHC

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2022

V/v đăng ký danh sách CC và NLĐ cấp tài  
khoản định danh điện tử mức độ 2

Kính gửi:

- Các phòng chuyên môn;
- Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR.

Thực hiện Văn bản số 2661/SNN-VP ngày 11/10/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc đăng ký danh sách công chức, viên chức và người lao động cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2; Chi cục Kiểm lâm yêu cầu Trưởng phòng các phòng chuyên môn, Đội trưởng Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR thực hiện các nội dung sau:

1. Lập danh sách công chức, người lao động đăng ký cấp “tài khoản định danh điện tử mức độ 2” theo Biểu mẫu kèm theo; gửi Phòng Tổ chức – Hành chính trước 08 giờ 00 phút ngày 12/10/2022.

2. Chỉ đạo, triển khai cho công chức, người lao động của phòng/đơn vị phải mang theo đầy đủ giấy tờ tùy thân liên quan<sup>1</sup> và đến cơ quan Công an đúng thời gian khi có thông báo cụ thể, để bảo đảm việc thực hiện thủ tục cấp “tài khoản định danh điện tử mức độ 2” được nhanh chóng, thuận tiện.

*(Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các phòng chuyên môn/đơn vị thuộc Sở trao đổi thông tin trực tiếp về Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Công an tỉnh, số điện thoại: 0905371268 (đ/c Nam), để phối hợp giải quyết theo quy định).*

Yêu cầu Trưởng phòng các phòng chuyên môn, Đội trưởng Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo CCKL;
- Lưu: VT, TCHC.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Lê Đức Sáu**

<sup>1</sup> Thẻ Căn cước công dân; chứng nhận đăng ký xe ô tô, xe máy; giấy phép lái xe ô tô, xe máy; giấy tờ liên quan đến bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, mã số thuế cá nhân (*lưu ý: mang theo đầy đủ các loại giấy tờ này*)

**BIỂU MẪU**  
**DANH SÁCH CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG CỦA .....(tên**  
**phòng/đơn vị trực thuộc) ĐỀ NGHỊ LẬP HỒ SƠ CẤP TÀI KHOẢN ĐỊNH DANH**  
**ĐIỆN TỬ MỨC ĐỘ 2**

(Kèm theo Công văn số:            /CCKL-TCHC ngày 11/10/2022  
của Chi cục Kiểm lâm)

| STT | Họ và tên    | Ngày/tháng/<br>năm sinh | Số Căn cước công<br>dân / Chứng minh<br>nhân dân | Nơi thường trú                      | Trường<br>hợp chưa<br>có CCCD<br>(đánh dấu<br>“x”) |
|-----|--------------|-------------------------|--|-------------------------------------|--|
| 1   | Trần Văn B   | 14/4/1988               | 0520864565658                                    | xã A, huyện B,<br>tỉnh C            |  |
| 2   | Nguyễn Văn C | 23/5/1978               | 215098884  | phường D,<br>thành phố E,<br>tỉnh F | <b>x</b>   |
| 3   |              |                         |  |                                     |  |
| 4   |              |                         |  |                                     |  |
| 5   |              |                         |  |                                     |  |
| 6   |              |                         |  |                                     |  |
| 7   |              |                         |  |                                     |  |
| 8   |              |                         |  |                                     |  |
| 9   |              |                         |  |                                     |  |
| 10  | ....         | ....                    | ....   | ...                                 | ...  |